

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2020/HS-ST

Ngày: 11-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Công Hạ.

Ông Nguyễn Văn Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hậu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn Ổ, sinh ngày 26 tháng 4 năm 1994 tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản P, xã M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn S, sinh năm 1963 và con bà Lò Thị M, sinh năm 1968; Chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/3/2020 đến ngày 01/4/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Tòng Văn H, sinh ngày 28 tháng 12 năm 1997 tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Y, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tòng Văn C, sinh năm 1975 và con bà Lương Thị T, sinh năm 1976; Chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/3/2020 đến ngày 01/4/2020 thay thế biện pháp ngăn

chặn Cẩm đi khỏi nơi cư trú, bị bắt truy nã từ ngày 27/10/2020 đến ngày 29/10/2020 chuyển tạm giam; vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn O:* Bà Vũ Thị Minh Hiếu - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Tòng Văn H:* Bà Lương Thị Thủy - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn O, Tòng Văn H đều nghiện ma túy và quen biết nhau. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 29/3/2020, Lò Văn O gặp Tòng Văn H ở khu vực ngã tư chân cầu Kiền thuộc địa phận xã Kiền Bái, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Lò Văn O rủ Tòng Văn H cùng mua ma túy để sử dụng, Tòng Văn H đồng ý. Tòng Văn H điều khiển xe mô tô biển số 27F8-0284 chở Lò Văn O đi mua ma túy, khi đến khu vực chân cầu Bính, Lò Văn O đưa cho Tòng Văn H số tiền 200.000 đồng, Tòng Văn H một mình vào mua ma túy của một người không quen biết được 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Tòng Văn H đưa cho Lò Văn O cất giữ số ma túy trên rồi điều khiển xe về để tìm địa điểm sử dụng ma túy. Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 29/3/2020 khi Lò Văn O, Tòng Văn H đi đến khu vực đường liên xã thuộc thôn Hàu, xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng thì bị bắt quả tang và thu giữ tại lòng bàn tay phải của Lò Văn O 01 gói nylon màu hồng, bên trong có 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, 01 xe mô tô biển số 27F8-0284.

Tại bản Kết luận giám định số 151/KLGD ngày 31/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,12gam, là loại Heroine.

Tòng Văn H bị tai nạn giao thông phải mổ chấn thương, Cơ quan cảnh sát điều tra áp dụng biện pháp Cẩm đi khỏi nơi cư trú đối với Tòng Văn H. Quá trình điều tra tiến hành xác minh xác định Tòng Văn H không có mặt tại nơi cư trú, địa phương và gia đình không biết Tòng Văn H đang ở đâu nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với Tòng Văn H. Đến ngày 10/7/2020, Tòng Văn H ra đầu thú.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định, niêm phong số 151/2020/PC09.

Cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 25 tháng 8 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Lò Văn Ổ, Tòng Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lò Văn Ổ trình bày đã thực hiện hành vi như nội dung nêu trên và đồng ý với tội danh mà Kiểm sát viên luận tội, kết tội đối với bị cáo và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn Ổ đồng nhất với các quan điểm của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị.

Người bào chữa cho bị cáo Tòng Văn H đồng nhất với các quan điểm của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử do bị cáo thuộc hộ nghèo, có cha tham gia quân đội bảo vệ biên giới, ông nội được tặng Huân chương kháng chiến nên áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và cho bị cáo mức hình phạt thấp hơn mà Kiểm sát viên đề nghị.

Kiểm sát viên đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn Ổ với mức án từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tòng Văn H với mức án từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy. Các bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp. Bị cáo Tòng Văn H vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 290 Bộ luật Tố tụng Hình sự Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo Tòng Văn H.

[2] Về tội phạm mà Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận ngày 29/3/2020, Lò Văn Ổ và Tòng Văn H có hành vi cùng nhau cất giấu trái phép chất ma túy, có khối lượng là 0,12gam, là loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân, bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực đường liên xã thuộc thôn Hàu, xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Nên hành vi của các bị cáo Lò Văn Ổ, Tòng Văn H đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố bị cáo như đã nêu trên và lời luận tội, kết tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng pháp luật.

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về chất ma túy gây mất trật tự trị an xã hội. Đây là vụ án đồng phạm, phân hóa vai trò những người đồng phạm xét thấy bị cáo Lò Văn Ổ là người đề xuất và thực hành nên vị trí, vai trò trong vụ án là cao hơn bị cáo Tòng Văn H là người thực hành. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo thành khẩn khai báo nên các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Tòng Văn H thuộc hộ nghèo, có cha tham gia quân đội bảo vệ biên giới, ông nội được tặng Huân chương kháng chiến, đã đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo nghiện ma túy thể hiện các bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, như vậy mức hình phạt chính mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là tương đối phù hợp và chấp nhận quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo.

[4] Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung, do các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định, niêm phong số 151/2020/PC09 là vật nhà nước cấm lưu hành, liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng.

[6] Trong vụ án này, xe mô tô biển số 27F8-0284, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Lò Văn C, sinh năm 1996, nơi đăng ký thường trú đội 5, Y, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên là bạn của Tòng Văn H. Anh Lò Văn C cho Tòng Văn H mượn xe làm phương tiện đi lại, không biết việc Tòng Văn H dùng chiếc xe mô tô trên để đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Lò Văn C sử dụng. Đối tượng bán ma túy cho Tòng Văn H quá trình điều tra không xác định được căn cước, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra.

[11] Do bị cáo Lò Văn Ở là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo Tòng Văn H thuộc hộ nghèo và xin miễn án phí nên các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lò Văn Ở 15 (mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 30/3/2020.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Tòng Văn H 12 (mười hai) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt truy nã ngày 27/10/2020, được trừ 03 ngày tạm giữ từ ngày 30/3/2020 đến ngày 01/4/2020.

Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định, niêm phong số 151/2020/PC09. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Về án phí áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Lò Văn Ở, Tòng Văn H được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong

thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- CQCSĐT Công an huyện Thủy Nguyên;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trung Hiếu